

Số: **265/2020/QĐST-HNGĐ**

*Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 272/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Họ và tên người vợ: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1989; địa chỉ: Số X, Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Họ và tên người chồng: Ông Lương Quang H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã Th, huyện N, tỉnh Hải Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị T và ông Lương Quang H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại UBND phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 45, ngày 09/5/2018. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn cuộc sống của chúng tôi hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp dẫn đến vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng đã không còn và mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Bùi Thị T và ông Lương Quang H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Bùi Thị T và ông Lương Quang H thống nhất thỏa thuận giao 01 con chung tên cháu Lương Bùi Tuệ L, sinh ngày 26/7/2018 cho bà Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải thành ngày 26/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị T và ông Lương Quang H (Giấy chứng nhận kết hôn số 45, ngày 09/5/2018 của UBND phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Bà Bùi Thị T và ông Lương Quang H thống nhất thỏa thuận giao 01 con chung tên Lương Bùi Tuệ L, sinh ngày 26/7/2018 cho bà Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp ông H lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của bà T thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con, chăm sóc con chung đối với ông H.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung khi một trong các đương sự hoặc cả hai đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Bùi Thị T và ông Lương Quang H mỗi người nộp 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0050472 ngày 06/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường P.
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hồng Phương**